TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HSST
Ngày 17 tháng 01 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Định.
Các Hội thẩm tham gia phiên tòa:
1. Bà Hồ Thị Ngọc Nga.
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.
2. Bà Phạm Thị Ngọc.
Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Túy Phượng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên tòa: Bà Lê Phan Mỹ Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018 tại Văn phòng ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 194/2017/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Minh P, sinh năm 1988; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp P, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chổ ở: ấp ấp P, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: làm hồ; Con ông Phan Văn C và bà Trần Thị N; anh chị em ruột có 07 người (kể cả bị cáo), bị cáo có vợ Trần Thị Cẩm T, có 01 con sinh năm 2011.

Nhân thân: Ngày 16/6/2006 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 01 năm tù cho hưởng án treo về tội "Không tố giác tội phạm".

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/07/2017 đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1971; ngụ tại: ấp P, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 14/5/2016 tại cơ sở chế biến bịch nylon thuộc ấp P, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, trong khi làm việc xảy ra mâu thuẩn giữa Phan Minh T và Phạm Hữu T.

Đến 12 giờ 00 phút cùng ngày, T đi về ngang qua nhà anh Châu Văn T (sinh năm 1982, địa chỉ: ấp P, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) thì ngồi vào uống bia với anh T, Phan Minh P (P là em ruột của T) và những người khác, anh T có kể việc mâu thuẫn với anh T cho mọi người cùng nghe. Lúc 14 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi uống bia xong, P đi bộ ngang vườn tràm tại ấp P, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cách cơ sở chế biến bịch nylon khoảng 500m thì thấy anh T đang nằm võng ngũ, P bẻ một cây tràm (kích thước dài 1m x 07cm) đi đến dùng chân đá 01 cái vào mông anh T làm anh T thức giấc và hỏi "tại sao chửi anh T?" anh T trả lời "của tôi việc gì tới ông" thì P dùng cây tràm nói trên đánh nhiều cái trúng vào bụng, lưng và đầu anh T, sau đó anh T được đưa đi cấp cứu.

Ngày 15/5/2017 P ra đầu thú tại Công an xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi và khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về T tích số 226/TgT.17 ngày 31/3/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của anh T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương đầu tạo một vết thương vùng trán đỉnh trái, võ sọ phức tạp nhiều đường vùng trán đỉnh thái dương chẩm trái, tụ máu ngoài màng cứng, dưới màng cứng vùng trán thái dương trái, dập não trán trái, đã được phẫu thuật mở sọ lấy máu tụ, cầm máu, hiện còn:

+ Sẹo kích thước 1,6x(0,2-0,4)cm tại vùng trán đỉnh trái (ảnh 1.1).

+ Sẹo mổ kích thước 15x0,2cm tại vùng trán đỉnh thái dương trái (ảnh 1.2).

+ Khuyết sọ đáy phập phồng kích thước 13,3x8,9cm tại vùng trán đỉnh thái dương trái (ảnh 2.3.4) và hình ảnh tổn thương mổ nảo vùng trán trái (ảnh 4) trên phim MSCT sọ não.

+ Di chứng: sa sút trí tuệ một phần, yếu nhẹ ½ người phải.

- Chấn thương phần mềm vai trái hiện không còn dấu dết gì tại vai, không rối loạn vận động cảm giác vùng vai, ổn định.

- Chấn thương gây gãy kín mõm khủy tay trái, đã được phẫu thuật kết hợp xương (ảnh 5.6), hiện còn sẹo kích thước 6,3x0,2cm tại sau khủy trái (ảnh 7).

2. Theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 77% (bảy mươi bảy phần trăm).

Bản Cáo trạng số 163/CT-VKS-HS ngày 19 tháng 10 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Minh P về tội "Cố ý gây thương tích" theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sữa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Minh P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khai rằng: khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14/5/2016 khi P đang uống bia với anh T và những người khác thì có Phan Minh T là anh ruột của P đến và cùng ngồi uống bia, trong lúc uống bia anh T có kể việc mâu thuẩn với anh T cho mọi người cùng nghe. Lúc 14 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi uống bia xong, P đi bộ ngang vườn tràm tại ấp P, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy anh T đang nằm võng ngũ, P bẻ một cây tràm (kích thước dài 1m x 07cm) đi đến dùng chân đá 01 cái vào mông anh T làm anh T thức giấc và hỏi "tại sao chửi anh T?" anh T trả lời "của tôi việc gì tới ông" thì P dùng cây tràm nói trên đánh nhiều cái trúng vào bụng, lưng và đầu anh T, sau đó anh T được đưa đi cấp cứu và điều trị, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh T là: 77%. Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phan Minh P về tội " Cố ý gây thương tích" khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sữa đổi bổ sung năm 2009. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Minh P từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Minh P nói lời nói sau cùng: bị cáo xin lỗi anh T, bị cáo hối hận vì hành vi sai trái mà bị cáo đã gây ra, mong Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được mức án nhẹ để sớm về với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

Bị cáo Phan Minh P đã có hành vi "Cố ý gây thương tích", cụ thể ngày 14/5/2016 bị cáo P dùng một cây tràm (kích thước dài 1m x 07cm) đánh nhiều cái trúng vào bụng, lưng và đầu anh T, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh T là: 77% . Như vậy, bị cáo Phan Minh P đã phạm vào tội " Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sữa đổi bổ sung năm 2009 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Phan Minh P là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật. Bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian sửa chữa bản thân trở thành người công dân tốt là cần thiết, là đúng với quy định của pháp luật, có như thế mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, gia đình bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả dân sự, theo Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt đối với tội này nhẹ hơn Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo theo Bộ luật hình sự năm 2015 để khoan hồng giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh T số tiền 100.000.000 đồng. Anh T yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp tiền thiệt hại sức khỏe là 45.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng, tiền chi phí phục vụ cho giám định 2.448.000 đồng. Tổng cộng là 97.448.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo P đồng ý bồi thường cho anh T số tiền 97.448.000 đồng, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo P và anh T. Buộc bị cáo Phan Minh P phải bồi thường cho anh T số tiền là 97.448.000 đồng là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án:

01 (một) cây gỗ tràm khô (cong) dài 1 mét, đường kính 7cm hiện đang tạm giữ, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Xét cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Minh P phạm tội "Cố ý gây T tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 7, khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Minh P 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/07/2017.

Áp dụng Điều 609 Bộ luật dân sự năm 2005;

Buộc bị cáo Phan Minh P bồi thường cho anh Phạm Hữu T số tiền là 97.448.000đ (chín mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm giao tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây gỗ tràm khô (cong) dài 1 mét, đường kính 7cm hiện đang tạm giữ (BL 64-65).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Phan Minh P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.872.400đ (bốn triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- Chi cục THADS huyện Củ Chi; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PC35 Công an TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng khác; (6)
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quang Định